**Tiết : 62**

**§ 5: HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM**

**CÁCH TÍNH ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN HỌC KÌ**

( Thời lượng: 1tiết )

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc hiểu ý nghĩa một biểu thức đại số và

- Biết cách sử dụng biểu thức đại số để tính điểm trung bình môn học kì.

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**3. Năng lực chú trọng:**

- Năng lực chung: Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong học tập và vận dụng

- Năng lực chuyên biệt: Sử dụng biểu thức đại số để tính điểm trung bình môn học kì.

**4.Tích hợp toán học và cuộc sống.**

**-** Tính được điểm trung bình các môn học của bản thân.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Công thức tính điểm trung bình môn học kì

- Bài tập áp dụng.

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Thông tin đầy đủ về điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên; điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì; điểm kiểm tra, đánh giá cuối kỳ.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP (Tiến trình dạy học)**

**A.HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG.**Tình huống xuất phát (mở đầu)

a.**Mục tiêu**: *Ôn tập kiến thức về biểu thức đại số*

b.**Nội dung**: *Viết biểu thức đại số và tính giá trị của biểu thức*

c.**Sản phẩm**: *Kết quả của học sinh*

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **SẢN PHẨM** |
| **\*Chuyển giao nhiệm vụ:**  - Giáo viên chia lớp thành 4 – 6 nhóm, yêu cầu các nhóm làm bài tập sau:  *Mỗi buổi sáng bạn Mai tập đi bộ kết hợp với chạy. Biết vận tốc đi bộ là 4km/h và vận tốc chạy là 8km/h.*  *a) Viết biểu thức biểu thị quảng đường mà bạn Mai đã đi bộ x giờ và chạy y giờ.*  *b) Tính quãng đường khi x = 30 phút và y = 15 phút*  **\*Thực hiện nhiệm vụ:**  - Học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm  - Giáo viên quan sát và hỗ trợ khi cần  **\*Báo cáo kết quả thảo luận:**  - Các nhóm báo cáo trước lớp.  **\*Đánh giá kết quả:**  -HS nhận xét, bổ sung kết quả  -Gv nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức và ghi bảng | **Bài giải:**  Quãng đường được biểu thị bởi: 4x + 8y  Khi x = 30 phút = giờ và y = 15 phút = giờ thì quãng đường cần tìm là: km/h |

**B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH :**

a.**Mục tiêu**: *Học sinh biết cách dùng kiến thức đã học về biểu thức đại số để tự tính điểm trung bình môn học kì của mình theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

b.**Nội dung**: *Tính điểm trung bình môn học kì*

c.**Sản phẩm**: *Kết quả của học sinh.*

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **SẢN PHẨM** |
| **\*Chuyển giao nhiệm vụ:**  - Giáo viên hướng dẫn học sinh cách tính điểm trung bình môn học kì theo quy định:  ĐTBmhk = (TĐĐGtx + 2.ĐĐGgk + 3.ĐĐGck):(số ĐĐGtx + 5)  Trong đó:  ĐTBmhk: Điểm trung bình môn học kì  TĐĐGtx: Tổng điểm kiểm tra đánh giá thường xuyên  ĐĐGtx: Điểm kiểm tra đánh giá thường xuyên  ĐĐGgk: Điểm kiểm tra đánh giá giữa kì  ĐĐGck: Điểm kiểm tra đánh giá cuối kì  Điểm các bài kiểm tra, đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được làm tròn đến hàng phần mười  - Giáo viên cho ví dụ áp dụng:    - Yêu cầu học sinh liệt kê điểm các bài kiểm tra, đánh giá môn Toán của mình trong học kì 1 và tự tính điểm trung bình môn của bản thân.  **\*Thực hiện nhiệm vụ:**  - Học sinh thực hiện nhiệm vụ cá nhân và trình bày theo mẫu vào vở.  - Giáo viên quan sát và hướng dẫn học sinh khi cần.  **\*Báo cáo kết quả thảo luận:**  - Giáo viên cho học sinh kiểm tra chéo kết quả của nhau.  - Cho một học sinh lên bảng trình bày.  **\*Đánh giá kết quả:**  - Các học sinh nhận xét, bổ sung kết quả  - Giáo viên nhận xét, đánh giá. | … |

**C.HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**Bài vừa học**

- Xem lại bài vừa học.

- Thực hiện tính điểm trung bình môn học kì của các môn còn lại

- Thực hiện bài tập sau đây

**TỰ LUẬN**

1. Mẹ nhờ Tâm ra chợ mua trái cây giúp mẹ. Cửa hàng để giá các loại trái cây như sau: xoài 15 000/kg, vải 30 000/kg, chôm chôm 20 000/kg
2. Hãy giúp Tâm viết biểu thức tính giá tiền cần phải trả để mua x (kg) xoài, y (kg) vải, z (kg) chôm chôm.
3. Tính số tiền Tâm cần phải trả nếu mua 3kg xoài, 2kg vải và 2,5kg chôm chôm.
4. Hãy viết biểu thức đại số biểu thị thể tích của một hình hộp chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 5 cm và hơn chiều cao 2 cm. Tính thể tích của hình hộp chữ nhật đó khi chiều dài bằng 7 cm.

**TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1.** Bảng điểm kiểm tra đánh giá môn Toán của bạn Minh ở HK1 như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐĐGtx** | **ĐĐGgk** | **ĐĐGck** |
| **7; 8; 6,5; 7** | **6** | **6,5** |

Điểm trung bình môn Toán HK1 của Minh là:

**A.** 6,8; **B.** 6,7; **C.** 6,5; **D.** 6,4.

**Câu 2.** Bảng điểm kiểm tra đánh giá môn Toán của bạn Nhật ở HK2 như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐĐGtx** | **ĐĐGgk** | **ĐĐGck** |
| **5; 6; 4,5; 7** | **6** | **x** |

Bạn Nhật cần đạt điểm DĐGck là bao nhiêu để điểm trung bình môn HK2 đạt 6,5?

**A.** 7,5; **B.** 8; **C.** 8,5; **D.** 9.

- Xem trước các bài tập trong bài

“**Bài tập cuối chương 7**”, chuẩn bị trước các bài tập 1, 2, 3, 4, 5 (SGK –tr42)

**Bài sắp học** : **CUỐI CHƯƠNG 7**

**Tiết : 63+64**

**BÀI TẬP CUỐI CHƯƠNG 7 (2 tiết)**

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**Học ôn tập, củng cố lại:

- Biểu thức số, biểu thức đại số.

- Đa thức một biến.

- Các phép tính cộng, trừ, nhân, chia với đa thức một biến.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá

 củng cố, khắc sâu những kiến thức đã học.

**3. Phẩm chất**

- Cóý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm.

- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.

- Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ; biết tích hợp toán học và cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:** SGK, SGV, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT,..

**2 - HS**: SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm, ôn lại các kiến thức đã học trong chương

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS củng cố, nhớ lại các kiến thức đã học trong chương.

**b) Nội dung:** HS chú ý lắng nghe, hoạt động nhóm tiến hành thực hiện các yêu cầu của GV

**c) Sản phẩm:** Sơ đồ tư duy tổng kết kiến thức chương 7.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV chia lớp thành 4 nhóm hoạt động theo kĩ thuật khăn trải bàn hệ thống lại kiến thức đã học của chương và tổng hợp ý kiến vào giấy A1 thành sơ đồ tư duy và yêu cầu các nhóm trình bày rõ các nội dung sau:

*+ Biểu thức số, biểu thức đại số.*

*+ Đa thức một biến.*

*+ Các phép tính cộng, trừ, nhân, chia với đa thức một biến.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS chú ý, thảo luận nhóm hoàn thành yêu cầu.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Sau khi hoàn thành thảo luận: Các nhóm treo phần bài làm của mình trên bảng và sau khi tất cả các nhóm kết thúc phần thảo luận của mình GV gọi bất kì HS nào trong nhóm đại diện trình bày.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của các nhóm HS, trên cơ sở đó cho các em hoàn thành bài tập.

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:**

**b) Nội dung:**

**c) Sản phẩm học tập:**

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

*- GV yêu cầu HS chữa bài tập* ***1, 2, 3, 4, 5 (SGK - tr 42)*** *( đã giao về nhà từ buổi trước)*

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoàn thành yêu cầu.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS thực hiện hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của GV.

- GV quan sát, hỗ trợ HS hoàn thành các bài tập vảo vở.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- Đại diện 1 -2 HS/ bài tập trình bày bảng.

- Các HS khác chú ý hoàn thành bài, theo dõi nhận xét bài các bạn trên bảng.

**Kết quả:**

**Bài 1:**

Với x = -2, y = 3, ta có: A =  = -23.

**Bài 2.**

Biểu thức là đơn thức một biến là:

a) 2y

c) 8

d) 

**Bài 3.**

Biểu thức là đa thức một biến:

3 + 6y;                              ;                   

**Bài 4.**

.

**Bài 5.**

Đa thức A bậc 2.

Đa thức B bậc 0.

Đa thức M bậc 4.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV chữa bài, chốt đáp án, tuyên dương các bạn ra hoàn thành bài nhanh và đúng.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để củng cố lại kiến thức.

- HS thấy sự gần gũi toán học trong cuộc sống, vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế, rèn luyện tư duy toán học qua việc giải quyết vấn đề toán học

**b) Nội dung:** HS vận dụng linh hoạt các kiến thức đã học trong chương thực hiện các bài tập GV giao.

**c) Sản phẩm:** HS thực hiện hoàn thành đúng kết quả các bài tập được giao.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm hoàn thành các bài tập **6, 7, 8** (SGK – tr42)vào bảng nhóm.

- GV yêu cầu HS tự thực hiện các bài tập **9, 10, 11** (SGK-tr42) vào vở cá nhân, sau đó đổi vở kiểm tra chéo bài cho bạn và sửa lỗi.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- Các thành viên trong nhóm tích cực trao đổi hoàn thành các bài tập được giao.

- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- Đại diện các nhóm trình bày.

- Các nhóm khác chú ý nhận xét, bổ sung

**Kết quả:**

**Bài 6.**

Với x = 0, P(0) =  = 27.

Với x = -3, P(-3) =  = 0.

Với x = 3, P(3) =   = 54.

Vậy x = -3 là nghiệm của đa thức P(x).

**Bài 7.**

Cạnh chưa biết của tam giác đó là:

(25y - 8) - [(5y + 3) + (7y -4)] =  (25y - 8) - (12y - 1) = 13y -7.

**Bài 8.**

+) N(x) = M(x) + 

=

.

+) Q(x) =  - M(x)

= 





**Bài 9.**

a) 



.

b) 



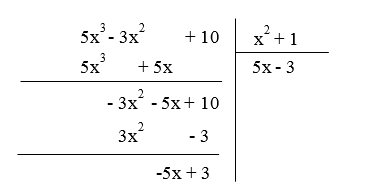


**Bài 11.**

a)

.

b)



 dư -5x + 3

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức và đánh giá mức độ tích cực tham gia hoạt động nhóm của HS.

**\* HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**Bài vừa học**

- Ôn tập, khắc sâu lại các kiến thức đã học trong chương.

- Giả lại các bài đã giải

**Bài sắp học:** Tuần sau kiểm tra học kỳ 2